

Bản tin chứng khoán

Trong số này

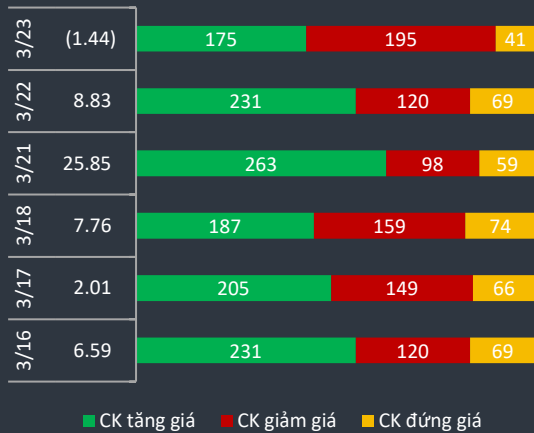
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

DGC	316.6
MSN	149.4
GEX	112.3
FUEVFNVD	99.7
STB	86.6
KBC	78.6
HPG	73.5
DIG	68.7
DPM	63.6
GAS	60.1
VHM	57.1
CMX	(17.0)
HSG	(18.6)
HPX	(30.5)
VND	(35.2)
NVL	(54.1)
VCI	(58.2)
DCM	(70.7)
VNM	(88.7)

Thị trường giữ động lực tăng khá tốt hầu hết thời gian giao dịch trong ngày nhưng bắt ngờ đảo chiều nhẹ vào những giờ giao dịch cuối ngày. Không có sự chênh lệch quá lớn giữa nhóm cổ phiếu tăng và giảm và chỉ số index cũng chỉ mất nhẹ 1.4 điểm. Thanh khoản hôm nay đạt 28 ngàn tỷ trong đó riêng nhóm ngân hàng và bất động giao dịch chiếm gần 30% thị trường.

Phân bón: Cổ phiếu nhóm phân bón tiếp tục là một trong nhóm ngành tăng mạnh nhất hôm nay với nhiều cổ phiếu vượt đỉnh lịch sử như DPM vượt qua vùng giá 67 lên gần 70. DCM cũng gần trở lại đỉnh lịch sử 45. BFC cũng trở lại đỉnh cũ sau khi gần như tăng trần 7% hôm nay.

Bán lẻ: Cổ phiếu bán lẻ tăng tốc rất mạnh hôm nay, đặc biệt là những mã nằm yên khá lâu như DGW bật tăng trần dư mua. PET cũng vượt giá trần lên gần 58. FRT cũng tăng hơn 4% lên gần 150 trong khi MWG lại giảm nhẹ và vẫn đứng giá quanh 135.

Ngân hàng: Cổ phiếu ngân hàng có phần dao động và điều chỉnh nhẹ ngoại trừ một số cổ phiếu có câu chuyện riêng như NVB, KLB, PGB vẫn tăng giá tốt. Những mã ngân hàng nổi bật như TPB, HDB, MBB, LPB giảm sâu nhất trung bình khoảng -1%. Một ngân hàng vừa công bố thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 với lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 7.110 tỷ đồng, tăng 29% so với năm trước. Tăng trưởng lợi nhuận được dựa trên cơ sở tăng trưởng dư nợ thị trường 1 ở mức 25% đạt 129.493 tỷ đồng. Cùng với đó, huy động vốn thị trường 1 dự kiến vượt 155.000 tỷ đồng, tăng 23%; tổng tài sản tăng 25%.

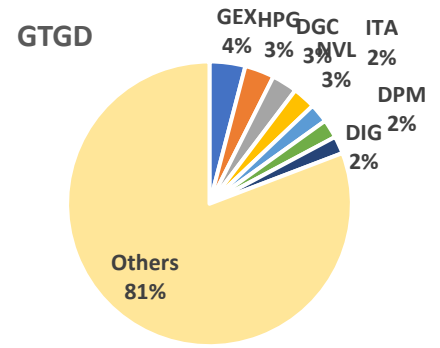
Điểm sáng của thị trường hôm nay đến từ khối ngoại khi họ mua ròng trên cả ba sàn với tổng giá trị hơn 1.027 tỷ đồng. Lực mua tập trung vào DGC, MSN, GEX, FUEVFNVD, STB, KBC. DGC hôm nay được mua ròng đến hơn 316 tỷ, MSN gần 150 tỷ. Phía bán ròng khối ngoại quay đầu bán mạnh VNM 88.7 tỷ cùng với DCM 70.7 tỷ trong khi một mã phân bón khác lại mua ròng là DPM 63.6 tỷ.

Vnindex 1,502.34

▼ -1.44 (-0.1%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
DHG	110.4	2.9	2.70
POW	16.9	0.4	2.42
SAB	157.5	3.5	2.27
GVR	35.4	0.8	2.16
BVH	59.0	0.5	0.85
REE	74.5	0.4	0.54
VJC	141.0	0.2	0.14
FPT	96.5	0.1	0.10
VCB	84.9	-	-
BCM	75.7	(0.1)	(0.13)
STB	34.0	(0.1)	(0.15)
MWG	135.0	(0.2)	(0.15)
HPG	46.8	(0.1)	(0.21)
VIB	45.0	(0.1)	(0.22)
BID	43.4	(0.1)	(0.23)
ACB	33.2	(0.1)	(0.30)
SSI	44.2	(0.2)	(0.34)
NVL	83.8	(0.3)	(0.36)
HVN	25.2	(0.1)	(0.40)
CTG	32.9	(0.2)	(0.45)
VPB	36.7	(0.2)	(0.54)
TCB	49.6	(0.3)	(0.60)
MBB	32.2	(0.3)	(0.92)
VIC	81.4	(0.8)	(0.97)
MSN	147.0	(1.5)	(1.01)
VHM	77.2	(0.8)	(1.03)
VNM	76.1	(0.8)	(1.04)
VRE	32.9	(0.4)	(1.05)
HDB	28.0	(0.3)	(1.06)
PDR	90.3	(1.0)	(1.10)
TPB	40.1	(0.5)	(1.11)
PLX	56.0	(0.8)	(1.41)
PNJ	105.1	(1.9)	(1.78)
GAS	112.3	(2.7)	(2.35)



Hôm nay là một phiên điều chỉnh kỹ thuật sau khi chỉ số Vnindex tiệm cận vùng kháng cự mạnh quanh 1510 – 1520. Áp lực bán ra khá lớn, ngay cả ở những nhóm cổ phiếu không tăng nhiều trong đợt vừa qua như ngân hàng, chứng khoán. Nhóm VN30 điều chỉnh còn sâu hơn Vnindex khi có 2/3 số mã giảm trong đó nặng nhất đến từ nhóm dầu khí như GAS, PLX cùng lớn PNJ, VRE, TPB, PDR. Thị trường có thể còn tiếp tục rung lắc quanh vùng hiện tại nhưng kỳ vọng mức độ điều chỉnh sẽ không quá sâu. Nhà đầu tư vẫn ưu tiên chốt lãi dần và chỉ tích lũy cổ phiếu trở lại ở những nhịp điều chỉnh mạnh.

Cổ phiếu quan tâm

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Ngày đưa vào DM	Lãi / Lỗ
VPB	36.9	(0.4)	35	45	Mua mới quanh 37-38. Mục tiêu 45	2/25/2022	-2.3%
TCM	71.2	(1.1)	60	100	Mua mới quanh 65-67. Mục tiêu 100	2/18/2022	6.3%
KBC	54.7	4.2	50	70	Mua mới quanh 54-56. Mục tiêu 70	2/10/2022	-2.3%
HPG	47.1	1.3	40	60	Mua mới quanh 45	2/8/2022	4.6%
FTS	53.1	3.9	50	60	Mua mới quanh 50-53. Mục tiêu 70	2/7/2022	2.1%
TNG	33.8	(1.2)	24	40	Mua mới quanh 27-29. Mục tiêu 40	2/7/2022	16.6%
DPM	69.2	9.4	35	55	Mua mới quanh 40-42. Mục tiêu 65	2/7/2022	64.8%
VCI	59.9	0.7	50	75	Mua mới quanh 55-57. Mục tiêu 75	1/18/2022	3.3%
GVR	35.1	5.0	28	40	Mua mới quanh 30. Mục tiêu 45	1/20/2022	9.5%
REE	74.7	4.6	60	80	Mua mới quanh 62-64. Mục tiêu 80	1/20/2022	14.9%
NLG	59.7	9.2	24	35	Mua mới quanh 52, Cắt lỗ nếu dưới 50	1/20/2022	12.6%
OCB	26.3	1.0	24	35	Mua mới quanh 26. mục tiêu 34	1/13/2022	-2.2%
TCB	49.9	1.1	40	65	Mua mới quanh 50, mục tiêu 65	1/13/2022	-0.2%
CTG	33.1	2.7	30	45	Mua mới quanh 33-35, Mục tiêu 45	1/13/2022	-5.6%
STK	54.0	(2.5)	50	70	Mua quanh 51-53. Mục tiêu 70	1/13/2022	1.9%
VIB	45.1	2.2	40	60	Mua quanh 45-47. Mục tiêu 60	1/4/2022	-4.0%
MBB	32.4	0.2	25	35	Nằm giữ, mục tiêu 37	1/4/2022	11.7%
MWG	135.8	2.7	125	160	Mua quanh 130-135.	1/4/2022	0.6%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Tăng trưởng ngành trong ngày

Bảo hiểm	2.63
Cao su	2.03
Phân bón	1.98
Bán lẻ	1.96
Thủy sản	1.29
Công nghệ Thông tin	1.17
Bao bì	1.05
Bất động sản KCN	0.79
Viễn thông	0.74
Điện	0.64
Ô tô và phụ tùng	0.63
Tài nguyên Cơ bản	0.58
Du lịch và Giải trí	0.57
Y tế	0.51
Hàng & Dịch vụ...	0.46
Thực phẩm và đồ...	0.44
Ngân hàng	0.44
Vận tải - Logistics	0.42
Hóa chất	0.30
Truyền thông	0.28
Đệt May	0.26
Vật liệu xây dựng	0.19
Sản xuất và KD Thép	0.14
Dịch vụ tài chính	0.01
Xây dựng (0.07)	
Khoáng sản (0.20)	
Bất động sản (0.29)	
Hàng cá nhân & Gia(0.44)	
Nược(08)	
Dầ(1k08)	

KBC - Tổng CTCP Phát triển đô thị Kinh Bắc – Đã thông qua phương án phát hành hơn 191,9 triệu cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng) theo tỷ lệ 3:1. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý I - quý II/2022.

HOT - CTCP Du lịch Dịch vụ Hội An - Ngày 21/3, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) đã có quyết định đưa cổ phiếu HOT từ diện cảnh báo sang diện kiểm soát kể từ ngày 28/3/2022. Nguyên nhân do, lợi nhuận sau thuế cổ đông Công ty mẹ năm 2020 và 2021, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2022 và 31/12/2022 là con số âm.

TNT - CTCP Tập đoàn TNT – Đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 với doanh thu 1.500 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 60 tỷ đồng.

BVB - Ngân hàng TMCP Bản Việt - Năm 2022 đặt mục tiêu đạt 450 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 45% so với thực hiện năm 2021.

GIL - CTCP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh - Từ ngày 17/3 đến 15/4/2022, Gilimex sẽ phát hành 16,8 triệu cổ phiếu riêng lẻ, tương đương tỷ lệ 38,89% với giá 35.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu về dự kiến khoảng 588 tỷ đồng. Sau khi hoàn tất phát hành, vốn điều lệ của Gilimex dự kiến tăng từ 432 tỷ đồng lên 600 tỷ đồng.

TRA - CTCP Traphaco - Sẽ trình kế hoạch doanh thu 2.345 tỷ đồng, tăng 8,5% so với năm 2021, lợi nhuận sau thuế đạt 286 tỷ đồng, vượt 7,9% so với cùng kỳ năm trước. HĐQT trình phương án cổ tức năm 2021 tiếp tục là 30% bằng tiền.

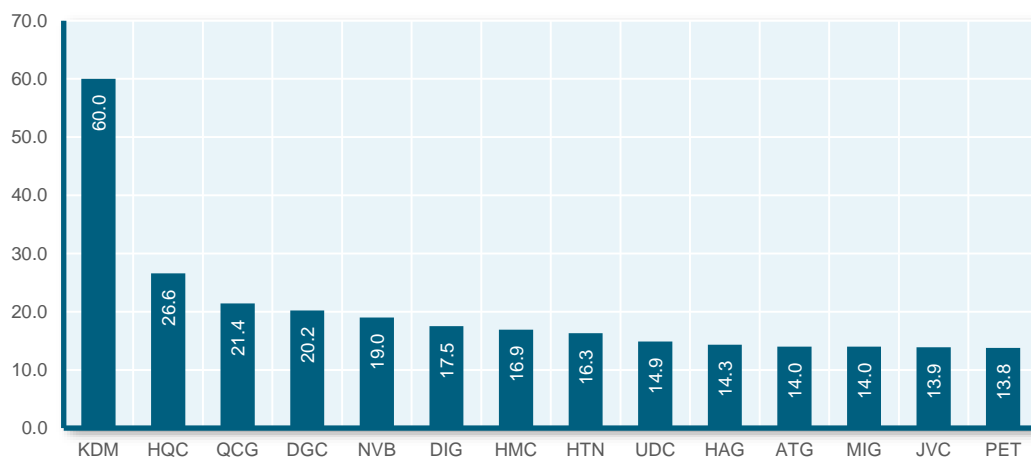
CRC - CTCP Create Capital Việt Nam - Đặt mục tiêu doanh thu năm thu đạt 1.088,3 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 86,1 tỷ đồng, gấp lần lượt gần 3 và 4 lần so với kết quả năm 2021. Tỷ lệ trả cổ tức năm 2021 dự kiến là 8%.

SDT - CTCP Sông Đà 10 - Ngày 11/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 12/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4%, thanh toán bắt đầu từ ngày 29/12/2022.

CMX - CTCP Camimex Group - Đã công bố kết quả thực hiện 2 tháng đầu năm 2022 khả quan. Công ty cũng dự kiến doanh thu và lãi ròng quý 1/2022 tăng 40% so với cùng kỳ, lần lượt đạt hơn 300 tỷ đồng và hơn 11.6 tỷ đồng.



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Thống kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
NVB	HNX	36.9	251,900		3.5	-	-	3	10,397
BAB	HNX	22.2	18,700	23.0	1.8	-	-	964	12,018
VPB	HOSE	36.7	9,286,100	14.0	1.9	53,000	-	2,621	19,187
VIB	HOSE	45.0	666,500	10.9	2.9	9,800	600	4,127	15,640
VCB	HOSE	84.9	966,600	14.4	2.8	686,300	473,700	5,907	29,974
TPB	HOSE	40.1	4,207,000	13.1	2.4	106,300	26,900	3,054	16,430
TCB	HOSE	49.6	3,409,900	9.7	1.9	139,200	139,200	5,138	26,505
STB	HOSE	34.0	15,498,400	18.8	1.9	3,459,800	913,300	1,810	18,174
SSB	HOSE	38.2	1,668,100	21.7	3.0	4,900	4,000	1,763	12,623
SHB	HOSE	22.0	8,460,700	11.8	1.6	824,900	32,900	1,868	13,375
OCB	HOSE	26.3	1,175,200	8.2	1.7	88,200	44,700	3,216	15,917
MSB	HOSE	26.0	2,857,000	9.8	1.8	-	1,600	2,641	14,427
MBB	HOSE	32.2	9,099,900	9.6	1.9	-	8,100	3,361	16,538
LPB	HOSE	22.7	5,930,300	9.5	1.6	20,000	20,700	2,387	13,960
HDB	HOSE	28.0	2,676,600	9.3	1.8	411,000	122,200	3,016	15,339
EIB	HOSE	37.0	480,400	47.3	2.6	14,700	2,500	781	14,395
CTG	HOSE	32.9	4,020,700	11.2	1.7	528,000	69,900	2,932	19,488
BID	HOSE	43.4	1,995,900	20.8	2.5	27,200	186,200	2,090	17,073
ACB	HOSE	33.2	2,060,000	9.3	2.0	1,444,600	1,464,630	3,554	16,618
VBB	UPCOM	17.0	49,900	16.1	1.4	-	-	1,058	12,017
VAB	UPCOM	14.4	451,500	9.7	1.0	-	-	1,477	14,341
SGB	UPCOM	18.4	73,400		1.5	-	-	398	12,042
PGB	UPCOM	31.4	153,700	35.8	2.3	-	-	878	13,940
NAB	UPCOM	19.6	106,800			2,000	-		
KLB	UPCOM	38.5	56,500	18.3	3.0	-	-	2,109	12,810
BVB	UPCOM	20.1	955,700	29.6	1.6	-	30,000	678	12,638
ABB	UPCOM	16.6	2,518,300	7.4	1.0	-	800	2,238	16,828
			79,095,700	16.21	2.05	7,819,900	3,541,930	2,310	15,873



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	CCM	UPCoM	4/4/2022	5/4/2022	27/05/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	SEA	UPCoM	31/03/2022	1/4/2022	27/04/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 9,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	HAM	UPCoM	30/03/2022	31/03/2022	21/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	NAV	HOSE	30/03/2022	31/03/2022	22/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	VWS	UPCoM	29/03/2022	30/03/2022	8/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	TOS	UPCoM	29/03/2022	30/03/2022	8/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	VTC	HNX	25/03/2022	28/03/2022	27/04/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	VDP	HOSE	25/03/2022	28/03/2022	20/05/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	APF	UPCoM	25/03/2022	28/03/2022	8/4/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	HU3	HOSE	25/03/2022	28/03/2022	12/4/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	VAF	HOSE	25/03/2022	28/03/2022	15/04/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	SMN	HNX	24/03/2022	25/03/2022	25/04/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	PGI	HOSE	24/03/2022	25/03/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Thưởng cổ phiếu
14	LBM	HOSE	24/03/2022	25/03/2022	14/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	GMH	HOSE	24/03/2022	25/03/2022	13/04/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	VNL	HOSE	23/03/2022	24/03/2022	22/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	LHC	HNX	23/03/2022	24/03/2022	20/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	ADP	UPCoM	23/03/2022	24/03/2022	20/04/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	DP3	HNX	23/03/2022	24/03/2022	8/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 6,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	CMF	UPCoM	23/03/2022	24/03/2022	10/5/2021	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 5,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	EPH	UPCoM	22/03/2022	23/03/2022	12/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	DVN	UPCoM	22/03/2022	23/03/2022	25/04/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 570 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	PAC	HOSE	21/03/2022	22/03/2022	7/4/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	COM	HOSE	18/03/2022	21/03/2022	7/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	DAE	HNX	18/03/2022	21/03/2022	29/04/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	PMC	HNX	18/03/2022	21/03/2022	4/4/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	QTP	UPCoM	18/03/2022	21/03/2022	31/03/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	THG	HOSE	18/03/2022	21/03/2022	6/4/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt



BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931